

Số: 5364/TTr-UBND

Bình Dương, ngày 06 tháng 11 năm 2018

TỜ TRÌNH

**Đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra
nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG	
ĐẾN	Số: 003180.
	Ngày 08/11/2018.
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban thanh tra nhân dân; Thông tư số 63/2017/TT-BTC ngày 19/6/2017 của Bộ Tài chính Quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân;

Theo đề nghị của Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 54 /TTr-TTr ngày 02 /11 /2018 về việc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ban Thanh tra nhân dân cấp xã) trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

- Ngày 19/6/2017, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 63/2017/TT-BTC quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân. Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/8/2017, thay thế Thông tư liên tịch số 40/2006/TTLT-BTC-BTTUBTWMTTQVN-TLĐLĐVN ngày 12/5/2006 của Bộ Tài chính - Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam - Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn về kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Thanh



tra nhân dân. Trong đó, tại Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 63/2017/TT-BTC ngày 19/6/2017 của Bộ Tài chính quy định: “*Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã...*”.

- Đảm bảo kinh phí hỗ trợ cho hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh nhằm giúp Ban Thanh tra nhân dân cấp xã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao và theo đúng Thông tư số 63/2017/TT-BTC ngày 19/6/2017 của Bộ Tài chính.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Nhằm kịp thời cụ thể hóa các nội dung của Thông tư số 63/2017/TT-BTC ngày 19/6/2017 của Bộ Tài chính về lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.

- Đảm bảo các điều kiện về kinh phí phục vụ cho hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh. Qua đó giúp Ban Thanh tra nhân dân cấp xã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định, nhằm triển khai hiệu quả công việc, đảm bảo chất lượng.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng của tỉnh. Để đáp ứng kịp thời yêu cầu của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Bình Dương, việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải tuân thủ các nguyên tắc của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đồng thời, các quy định của nghị quyết phải đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, không trái với những quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đảm bảo tính khả thi, tiết kiệm nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước để phục vụ tốt cho hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh.

III. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

1. Đối tượng áp dụng

Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

2. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Nội dung của dự thảo Nghị quyết quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh.

1. Về nội dung chi, mức chi hỗ trợ

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại phiên họp lần thứ 24 ngày 01/8/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho Thanh tra tỉnh xây dựng dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã. Thanh tra tỉnh đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh trong 30 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến. Tuy nhiên, không có đơn vị, tổ chức, cá nhân nào có ý kiến. Thanh tra tỉnh cũng đã mời họp và gửi văn bản lấy ý kiến của Ủy ban MTTQVN tỉnh, Sở Tài chính, Sở Tư pháp về mức kinh phí hỗ trợ Ban Thanh tra nhân dân cấp xã theo sự chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Qua ý kiến góp ý của 03 đơn vị đều thống nhất với Thanh tra tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh mức kinh phí hỗ trợ Ban Thanh tra nhân dân cấp xã theo phân loại đơn vị hành chính cấp xã, cụ thể:

- Về các căn cứ phân loại đơn vị hành chính cấp xã để xác định mức hỗ trợ:

+ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn và phân loại đơn vị hành chính;

+ Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số Điều của Luật Thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, quy định: *“Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn có từ 5 đến 11 thành viên. Đối với xã, phường, thị trấn ở đồng bằng có số dân dưới 5 nghìn người thì được bầu 5 hoặc 7 thành viên; từ 5 nghìn người đến dưới 9 nghìn người thì được bầu 7 hoặc 9 thành viên; từ 9 nghìn người trở lên thì được bầu 9 hoặc 11 thành viên”*.

+ Quyết định số 3428/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân loại đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh (gồm 91 đơn vị): “Đơn vị hành chính cấp xã loại I: 69 đơn vị; Đơn vị hành chính cấp xã loại II: 21 đơn vị; Đơn vị hành chính cấp xã loại III: 01 đơn vị”.

- Về mức kinh phí hỗ trợ:

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 63/2017/TT-BTC ngày 19/6/2017 của Bộ Tài chính: *“Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình HĐND cùng cấp quyết định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã mức tối thiểu 5 triệu đồng/Ban/năm và cân đối cho ngân sách cấp xã để UBND cấp xã cấp cho Ban Thanh tra nhân dân hoạt động”*. Thanh tra tỉnh tiến hành rà soát, khảo sát, tham khảo một số Nghị quyết Hội đồng nhân dân các tỉnh quy định về mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã (đã ban hành và đang thực hiện); thì hầu hết các tỉnh lấy mức hỗ trợ tối thiểu là 5 triệu đồng/Ban/năm (Bến Tre, Tây Ninh, Quảng Nam, Lào Cai, Quảng Ngãi). Riêng tỉnh Bình Thuận lấy theo quy mô dân số: *“a) Cấp xã có quy mô dân số dưới 5.000 dân: 5 triệu đồng/Ban/năm; b) Cấp xã có quy mô dân số từ 5.000 dân đến 9.000 dân: 6 triệu*

đồng/Ban/năm;c) Cấp xã có quy mô dân số từ 9.000 dân trở lên: 7 triệu đồng/Ban/năm”.

Qua khảo sát Nghị quyết Hội đồng nhân dân của một số tỉnh quy định về mức kinh phí hỗ trợ hoạt động Ban Thanh tra nhân dân cấp xã như nêu trên, để tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh có kinh phí hoạt động phục vụ tốt nhiệm vụ được giao, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của địa phương, UBND tỉnh dự kiến mức kinh phí hỗ trợ cho hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã phân theo phân cấp Đơn vị hành chính, cụ thể:

a) Đối với đơn vị hành chính cấp xã loại 3 là 5 triệu đồng/Ban/năm.

b) Đối với đơn vị hành chính cấp xã loại 2 là 6 triệu đồng/Ban/năm.

c) Đối với đơn vị hành chính cấp xã loại 1 là 7 triệu đồng/Ban/năm.

- Về nội dung chi, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán:

Thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Thông tư số 63/2017/TT-BTC ngày 19/6/2017 của Bộ Tài chính.

2. Nguồn kinh phí

Do ngân sách cấp xã đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành.

V. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Thời gian dự kiến trình thông qua tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh họp thứ 8 - HĐND tỉnh khoá IX - Kỳ họp cuối năm (Quý IV năm 2018).

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

Nơi nhận: *X/*

- TT Tỉnh ủy;
- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh
- Ban PC HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Các sở: Tư pháp, Tài chính;
- LĐVP (L,V), Phước, TH;
- Lưu: VT. 7

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Liêm